

Số: /BC-UBND

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả kiểm soát thủ tục hành chính và triển khai Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công trên môi trường điện tử
(Tính đến ngày 30/01/2026)

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử (Bộ chỉ số 766);

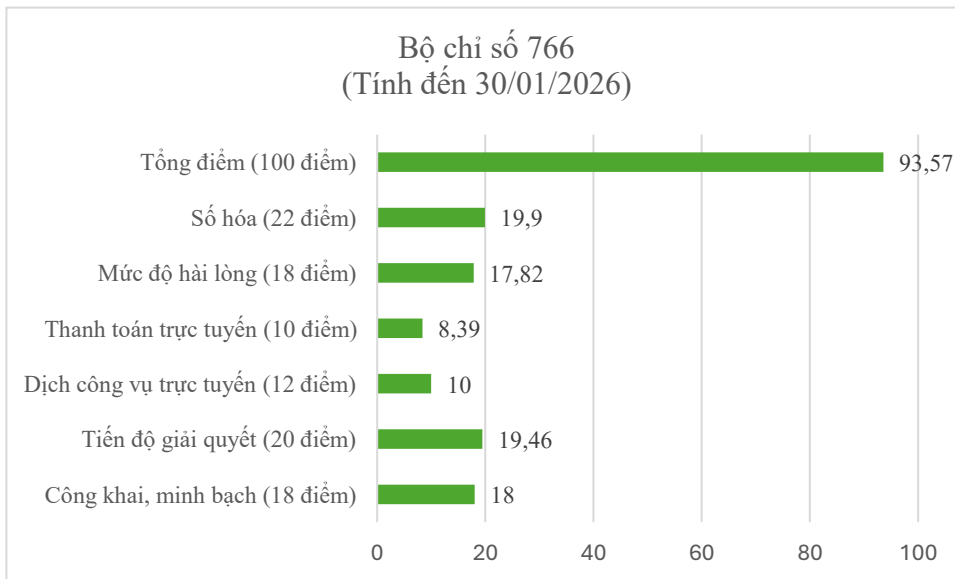
Qua thống kê các dữ liệu đánh giá Bộ chỉ số 766 trên Cổng dịch vụ công quốc gia (<https://quantri.dichvucong.gov.vn>), Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá kết quả kiểm soát thủ tục hành chính và triển khai thực hiện Bộ chỉ số 766 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. Kết quả đạt được

1. Kết quả đánh giá Bộ chỉ số 766 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Tính đến ngày 30/01/2026, Tỉnh Đồng Nai được Cổng dịch vụ công quốc gia đánh giá kết quả triển khai thực hiện Bộ chỉ số 766 đạt **93,57/100** điểm; xếp hạng **09/34** tỉnh, thành phố.

Cụ thể các chỉ số thể hiện như sau:



Biểu đồ 1: Kết quả triển khai Bộ chỉ số 766 tỉnh Đồng Nai

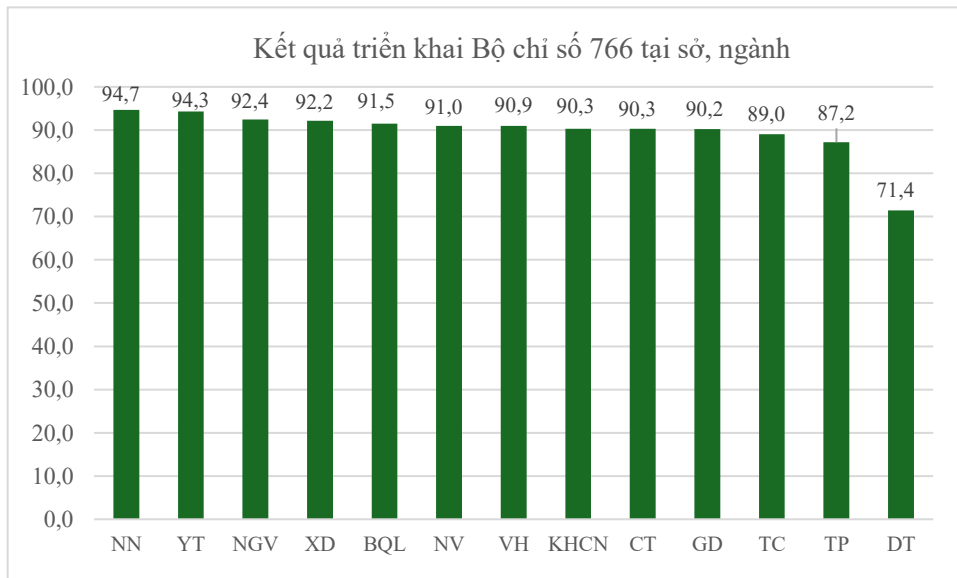
T T	Mốc thời gian	Công khai, minh bạch (18 điểm)	Tiến độ giải quyết (20 điểm)	Dịch vụ công trực tuyển (12 điểm)	Thanh toán trực tuyển (10 điểm)	Mức độ hài lòng (18 điểm)	Số hóa (22 điểm)	Tổng điểm (100 điểm)
1	30/01/2026	18	19,46	10	8,39	17,82	19,9	93,57

Kết quả triển khai Bộ chỉ số 766 trên địa bàn tỉnh, tính đến ngày 30/01/2026, như sau:

- Chỉ số Công khai minh bạch, đạt: 18/18 điểm.
- Chỉ số Tiến độ giải quyết, đạt: 19,46/20 điểm.
- Chỉ số Dịch vụ công trực tuyến, đạt: 10/12 điểm.
- Chỉ số Thanh toán trực tuyến, đạt: 8,39/10 điểm.
- Chỉ số Mức độ hài lòng, đạt: 17,82/18 điểm.
- Chỉ số Số hóa hồ sơ, đạt: 19,9/22 điểm.

2. Kết quả thực hiện Bộ chỉ số 766 tại các sở, ban, ngành

Kết quả đánh giá Bộ chỉ số 766 của các sở, ban, ngành tại Phụ lục I kèm theo Báo cáo này (Dữ liệu được truy xuất từ Cổng dịch vụ công quốc gia, ngày 30/01/2026).



Biểu đồ 2: Kết quả triển khai Bộ chỉ số 766 tại các sở, ngành

- Có 10/13 sở đạt điểm đánh giá ≥ 90 điểm, xếp loại xuất sắc gồm các sở: Nông nghiệp và Môi trường (94,66), Y tế (94,29), Ngoại vụ (92,44), Xây dựng (92,18), Ban Quản lý các KCN - KTT (91,46), Nội vụ (93,97), Văn hóa - Thể thao và Du lịch (90,94), Khoa học và Công nghệ (90,32), Công Thương (90,28), Giáo dục và Đào tạo (90,23).

- Có 02/13 sở đạt điểm đánh giá ≥ 80 và < 90 điểm, xếp loại tốt gồm các sở: Tư pháp (87,18), Tài chính (89,02).

- Có 01/13 sở đạt điểm đánh giá < 80 điểm, xếp loại khá: Sở Dân tộc và Tôn giáo (71,42).

3. Kết quả thực hiện Bộ chỉ số 766 tại các xã, phường

Kết quả đánh giá Bộ chỉ số 766 của UBND các xã, phường tại Phụ lục II kèm theo Báo cáo này (*Dữ liệu được truy xuất từ Cổng dịch vụ công quốc gia <https://quantri.dichvucong.gov.vn/>, ngày 30/01/2025*)

Theo đó, kết quả triển khai Bộ chỉ số 766 tại UBND các xã, phường tính đến ngày 30/01/2026; 98,9% các xã, phường trên địa bàn tỉnh có điểm đánh giá ≥ 93 điểm, trạng thái màu xanh đậm.

- Nhóm 05 địa phương có điểm đánh giá Bộ chỉ số 766 xếp thứ hạng cao gồm UBND các xã, phường: Bình Phước (97,61), Phước Sơn (97,49), Tân Lợi (97,49), Long Bình (97,39), Bình Long (97,34).

- Nhóm các địa phương xếp thứ hạng cao ở các nhóm chỉ số:

+ Chỉ số tiến độ giải quyết (20 điểm), gồm UBND các xã, phường: Bom Bo (20), Thọ Sơn (20), Long Bình (19,96), Bình Long (19,95), Phú Vinh (19,94).

+ Chỉ số dịch vụ công trực tuyến (12 điểm), gồm UBND các xã, phường: 95/95 xã, phường đạt 10 điểm.

+ Chỉ số thanh toán trực tuyến (10 điểm), gồm UBND các xã, phường: 64/95 xã, phường đạt 10 điểm.

+ Chỉ số số hóa hồ sơ (22 điểm), gồm UBND các xã, phường: Bình Phước (21,8), Tân Lợi (21,7), Phước Sơn (21,65), Thuận Lợi (21,64), Lộc Ninh (21,58).

- Nhóm các địa phương xếp thứ hạng thấp ở các nhóm chỉ số:

+ Chỉ số tiến độ giải quyết (20 điểm), gồm UBND các xã, phường: Bù Gia Mập (16,78), Tân Phú (16,85), Long Phước (17,63), Xuân Lộc (17,74), Đak Nheu (17,9).

+ Chỉ số thanh toán trực tuyến (10 điểm), gồm UBND các xã, phường: Tân Phú (7,75), Long Khánh (7,76), Lộc Tấn (7,8), An Phước (7,85), Xuân Lộc (8,1).

+ Chỉ số số hóa hồ sơ (22 điểm), gồm UBND các xã, phường: Lộc Hưng (19,24), Tân Phú (19,39), Phú Trung (19,65), Phú Lý (19,66), Nhơn Trạch (19,73).

II. Tồn tại, hạn chế

Một số sở, ngành và địa phương đang có điểm đánh giá thấp, chưa đạt so với mục tiêu, nhiệm vụ, cụ thể ở các nhóm chỉ số: Tiến độ giải quyết, Thanh toán trực tuyến, Số hóa hồ sơ và Mức độ hài lòng (*chi tiết các đơn vị, địa phương có điểm chưa đạt, điểm thấp tại Phụ lục I và Phụ lục II*).

III. Phương hướng, nhiệm vụ

1. Các sở, ban, ngành và địa phương

- Tiếp tục theo dõi, phần đầu cải thiện và nâng cao các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Bộ chỉ số 766; quán triệt, triển khai Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026 của tỉnh¹, thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Các sở, ngành, địa phương có điểm thấp, chưa đạt tập trung rà soát, tìm nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế trong việc triển khai thực hiện các nhóm chỉ số, chỉ số thành phần tại Bộ chỉ số 766; phối hợp đơn vị liên quan đề ra giải pháp khắc phục tình trạng nêu trên. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc thì tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh*).

- Nâng cao tỷ lệ tiến độ giải quyết hồ sơ, hạn chế thấp nhất việc giải quyết hồ sơ TTHC quá hạn; theo dõi, kiểm tra hồ sơ thủ tục hành chính đã tiếp nhận, đảm bảo tiến độ giải quyết thủ tục hành chính đúng và trước hạn cho người dân và doanh nghiệp.

- Thường xuyên rà soát, kiểm tra việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, cấp kết quả điện tử, danh tính số, thanh toán trực tuyến, hồ sơ trực tuyến, khai thác sử dụng lại dữ liệu số hóa... tại cơ quan, đơn vị; kịp thời đôn đốc, nhắc nhở và chấn chỉnh trong quá trình thao tác, thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tiếp tục rà soát, theo dõi các PAKN của tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp trên Tổng đài 1022 và Cổng Dịch vụ công quốc gia; chỉ đạo xử lý kịp thời các PAKN của người dân và doanh nghiệp; đối với nhóm chỉ số Mức độ hài lòng các sở, ngành và địa phương tập trung phân tích, theo dõi, nâng cao tỷ lệ các chỉ số, cải thiện chất lượng phục vụ và nâng cao kết quả đánh giá chung của tỉnh.

- Thường xuyên tuyên truyền, hỗ trợ, hướng dẫn người dân tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia và phát huy hiệu quả vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

- Trong giai đoạn triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung, các sở, ban, ngành chủ động theo dõi tiến độ nhiệm vụ, cử đầu mối phối hợp với đầu mối của Bộ, ngành đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao; nắm bắt và ghi nhận các khó khăn, vướng mắc của Ủy ban nhân dân cấp xã, trao đổi với đầu mối của các đơn vị hỗ trợ triển khai hệ thống, Sở Khoa học và Công nghệ giải đáp vướng mắc của địa phương trong quá trình sử dụng; các nội dung vượt thẩm quyền giải quyết, kịp thời báo cáo, xin ý kiến Bộ chủ quản hệ thống.

2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ

- Tiếp tục phối hợp các sở, ban, ngành, địa phương và đơn vị có liên quan tập trung triển khai có hiệu quả Bộ chỉ số 766 và các văn bản chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

¹ Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 08/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp Văn phòng UBND tỉnh, VNPT tỉnh Đồng Nai rà soát kết quả triển khai việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị qua hệ thống tổng đài 1022 và kết quả đánh giá của Cổng dịch vụ công quốc gia về nhóm chỉ số Mức độ hài lòng; tham mưu UBND tỉnh giải pháp khắc phục, đảm bảo chất lượng, tiến độ phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp đầu mối kỹ thuật các bộ, ngành và đơn vị thi công phần mềm đã xây dựng, triển khai các Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung cho ba cấp (bộ, tỉnh, xã) nhằm hỗ trợ cho các sở, ngành, địa phương trong việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tập trung; trường hợp các TTHC chưa cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo mô hình tập trung, tiếp tục phối hợp các sở, ban, ngành rà soát, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh, tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia bảo đảm việc thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến của người dân và doanh nghiệp được thông suốt, hiệu quả và không gián đoạn.

- Rà soát, bảo đảm Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh được kết nối, đồng bộ dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của bộ, ngành để tra cứu, khai thác, theo dõi, thống kê, tổng hợp, đánh giá tình hình thực hiện thủ tục hành chính tại địa phương.

Trên đây là nội dung đánh giá về kết quả kiểm soát thủ tục hành chính và triển khai thực hiện Bộ chỉ số 766 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Yêu cầu các đơn vị, địa phương triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để biết);
- Các sở, ban, ngành (thực hiện);
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường (thực hiện);
- Lưu: VT, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn